TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **63**/2020/HS-ST
Ngày: 20-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung

2. Ông Nguyễn Hải Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Hoài V, sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương C và bà Dương Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 11/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018, Ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 06 năm tù về tội "Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật" và "Cướp tài sản"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2018 (có mặt);

- *Bị hại:* Ông Bùi Thanh P, sinh năm: 1987; địa chỉ: đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị Thu V, sinh năm: 1986; địa chỉ: đường X1, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/5/2018 Dương Hoài V đang đi bộ ra đầu hẻm số 541/19/2 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân thì gặp Huân, Sang, Toàn (chưa rõ lai lịch) đi trên 02 xe gắn máy (chưa rõ biển số) và rủ V đi uống bia nhưng V từ chối do không có tiền. Lúc này, Toàn nói V lên xe đi kiếm tiền, V hiểu là đi thực hiện hành vi phạm tội nên đồng ý. Sau đó, Toàn điều khiển xe gắn máy Vision màu đỏ chở V, Sang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu xanh chở Huân đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sở hở để trộm cắp. Đến khoảng 00h15 ngày 16/5/2018 cả nhóm chạy xe đến đầu hẻm 110/42 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú thì phát hiện trước nhà số 110/42/2 Tô Hiệu dựng 01 xe ba gác máy biển số 63Y-3627 của anh Bùi Thanh P, đầu xe hướng vào phía trong và không có người trông coi nên Toàn chỉ cho V thấy và nói vào lấy trộm, V không đồng ý. Sau đó Huân, Sang, V đứng ngoài cách vị trí xe ba gác khoảng 05 mét để cảnh giới còn Toàn đi bộ lại xe ba gác rồi lén đẩy bộ xe đến vị trí V đang đứng. Lúc này V lên xe đạp nổ máy và chạy xe ba gác đi theo phía sau Toàn, Huân và Sang. Khi đến giao lộ Võ Văn Kiệt – Cao Văn Lầu, phường 1, Quận 6 thì Cảnh sát giao thông Công an Quận 6 ra tín hiệu cho V dừng xe. Do sợ bị phát hiện nên V tiếp tục chạy xe được khoảng 500 mét và bỏ xe chạy bộ đến trước số 1398 Võ Văn Kiệt, phường 1, Quận 6 thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông và cảnh sát cơ động Công an Quận 6 bắt giữ. Đối với Toàn, Huân, Sang điều khiển xe gắn máy chạy thoát. Ngày 16/5/2018 anh P phát hiện xe ba gác bị mất nên đã đến Công an phường trình báo.

Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú cho gia đình bảo lãnh đối với V để củng cố thêm chứng cứ thì V bỏ đi khỏi địa phương. Đến ngày 27/6/2018, V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân khởi tố về tội "Bắt giữ người trái pháp luật", "Cướp tài sản". Đến ngày 03/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với V.

Tại cơ quan điều tra, Dương Hoài V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên

Theo bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 xe ba bánh Trung Quốc, biển số 60Y3-3627, số máy 162MK-2-1H007413 trị giá 18.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ba bánh Trung Quốc, biển số 60Y3-3627; số máy 162MK-21H007413; số khung không có; là tài sản V trộm cắp của anh Bùi Thanh P.

Qua làm việc anh P cho biết: Xe trên mua lại của của một người tên Đỗ Công T (địa chỉ số E, Đường A, phường B, quận C) vào ngày 06/12/2017 với giá 30.000.000 đồng, kèm theo giấy đăng ký xe số 007989 mang tên Đinh Văn Vũ H và làm giấy mua bán viết tay nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh địa chỉ trên không có ai tên Đỗ Công T.

Giám định số khung, số máy xe ba bánh trên cho kết quả: Số khung không có, số máy không thay đổi. Qua tra cứu số máy trên thì không tìm thấy dữ liệu

Xác minh biển số 60Y3-3627 là xe hai bánh hiệu FENGSHIDA có số máy 025709, số khung 25709 do chị Trần Thu H thường trú tại Ấp X2, xã Y2, huyện Z2, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc chị H cho biết mua xe gắn máy trên từ năm 2009 đến nay vẫn đang sử dụng, không bị mất biển số xe nên không có yêu cầu gì khác.

Đối với giấy đăng ký xe số 007989 mang tên Đinh Văn Vũ H, loại xe ba bánh biển số 60Y3-3627 do bị hại Bùi Thanh P giao nộp. Ngày 26/12/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 129/KLGĐ kết luận giấy đăng ký xe trên là giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tiến hành điều tra, xác minh về hành vi Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan tổ chức.

- 01 điện thoại di động hiệu HTC V mượn của chị ruột là Dương Thị Thu V, dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 171/PNK ngày 18/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú;

Về phần dân sự: Anh Bùi Thanh P yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng

Tại Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSQTP ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Hoài V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Hoài V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và tổng hợp với Bản án của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Hoài V thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 16/5/2018, Dương Hoài V cùng đồng phạm đã có hành vi trộm cắp 01 xe ba bánh biển số 60Y3-3627 trị giá 18.200.000 đồng của anh Bùi Thanh P tại trước nhà số 110/42/2 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú thì bị bắt cùng tang vật. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 xe ba bánh Trung Quốc, biển số 60Y3-3627, số máy 162MK-2-1H007413 trị giá 18.200.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Hoài V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao

động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt 06 (sáu) năm tù về các tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" và "Cướp tài sản" theo Bản án số: 59/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, cần tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt mà bị cáo đang phải chấp hành.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V hiện đang có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích. Nay bị cáo V tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" là thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Dương Hoài V

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy do hiện nay tài sản là chiếc xe ba bánh Trung Quốc, biển số 60Y3-3627, số máy 162MK-2-1H007413, số khung không có, là tài sản bị cáo trộm cắp của ông P đã thu hồi được, lẽ ra phải trả lại xe cho ông P. Tuy nhiên do xe sau khi giám định số khung không có, số máy qua tra cứu không tìm thấy dữ liệu và Giấy đăng ký xe là giả. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy tiếc tục giao chiếc xe này cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú thông báo tìm chủ sở hữu nên không chấp nhận yêu cầu của ông P.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ba bánh Trung Quốc, biển số 60Y3-3627; số máy 162MK-21H007413; số khung không có; là tài sản V trộm cắp của anh Bùi Thanh P.

Qua làm việc anh P cho biết: Xe trên mua lại của của một người tên Đỗ Công T (địa chỉ số số E, Đường A, phường B, quận C) vào ngày 06/12/2017 với giá 30.000.000 đồng, kèm theo giấy đăng ký xe số 007989 mang tên Đinh Văn Vũ H và làm giấy mua bán viết tay nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh địa chỉ trên không có ai tên Đỗ Công T. Giám định số khung, số máy xe ba bánh trên cho kết quả: Số khung không có, số máy không thay đổi. Qua tra cứu số máy trên thì không tìm thấy dữ liệu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thông báo trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì tịch thu chiếc xe trên nộp ngân sách Nhà nước.

Xác minh biển số 60Y3-3627 là xe hai bánh hiệu FENGSHIDA có số máy 025709, số khung 25709 do chị Trần Thu H thường trú tại Ấp X2, xã Y2, huyện Z2, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc chị H cho biết mua xe gắn máy trên từ năm 2009 đến nay vẫn đang sử dụng, không bị mất biển số xe nên không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với giấy đăng ký xe số 007989 mang tên Đinh Văn Vũ H, loại xe ba bánh biển số 60Y3-3627 do bị hại Bùi Thanh P giao nộp. Ngày 26/12/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 129/KLGĐ kết luận giấy đăng ký xe trên là giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tạm giữ giấy đăng ký xe trên và hiện đang tiến hành điều tra đối với hành vi Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan tổ chức. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu HTC V mượn của chị ruột là Dương Thị Thu V, dùng liên lạc cá nhân. Đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bà Dương Thị Thu V.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Hoài V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Hoài V 02 (hai) năm tù.

Áp dụng khoản 1 điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tổng hợp với hình phạt 06 năm tù của Bản án số 59/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông Bùi Thanh P.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 60Y3-3627

Trả lại cho bà Dương Thị Thu V 01 điện thoại di động hiệu HTC, màu trắng, số IMEI: 355492071524557.

- Thông báo trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với:

+ 01 xe ba bánh Trung Quốc; số máy 162MK-21H007413; số khung không có.

Nếu hết thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì tịch thu chiếc xe trên nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 171/PNK ngày 18/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);

- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1)
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (16)

Tô Thị Ngọc Phượng

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**